

Số: 686/QĐ-BTTTT

Hà Nội, ngày 25 tháng 4 năm 2012

QUYẾT ĐỊNH

Về việc chỉ định Phòng đo kiểm

BỘ TRƯỞNG BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

Căn cứ Nghị định số 187/2007/NĐ-CP ngày 25/12/2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông; được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 50/2011/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2011;

Căn cứ Quyết định số 50/2006/QĐ-BBCVT ngày 01/12/2006 của Bộ trưởng Bộ Bưu chính, Viễn thông (nay là Bộ Thông tin và Truyền thông) quy định về chỉ định phòng đo kiểm phục vụ công tác quản lý chất lượng thuộc quản lý chuyên ngành của Bộ Bưu chính, Viễn thông;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chỉ định phòng đo kiểm:

PHÒNG ĐO KIỂM RADCOM

Thuộc: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ RADCOM VIỆT NAM

đáp ứng đầy đủ các yêu cầu về chỉ định phòng đo kiểm phục vụ công tác quản lý chất lượng thuộc quản lý chuyên ngành của Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành kèm theo Quyết định số 50/2006/QĐ-BBCVT với danh mục được chỉ định tại Phụ lục kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Phòng đo kiểm có tên tại Điều 1 phải tuân thủ đầy đủ các yêu cầu đối với phòng đo kiểm được chỉ định theo quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực trong thời hạn 03 (ba) năm kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ, Phòng đo kiểm có tên tại Điều 1 và các cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Trung tâm Thông tin (để đăng website);
- Các Tổ chức chứng nhận hợp quy (để th/hiện);
- Các Tổ chức kiểm định (để th/hiện);
- Lưu: VT, KHCN.

KT. BỘ TRƯỞNG

THỨ TRƯỞNG



Nguyễn Thành Hưng

Phụ lục

DANH MỤC ĐƯỢC CHỈ ĐỊNH

(Kèm theo Quyết định số 686 /QĐ-BTTTT ngày 25 tháng 4 năm 2012
của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông)

1. Tên phòng đo kiểm được chỉ định:

Phòng đo kiểm RADCOM

Thuộc: Công ty CP Công nghệ RADCOM Việt Nam

Giấy chứng nhận kinh doanh số 0104784542 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp ngày 8/7/2010, sửa đổi lần thứ 4 ngày 25/4/2011.

Địa chỉ: A23, Lô 10 Khu Đô thị Định Công, Hoàng Mai, Hà Nội.

2. Danh mục được chỉ định:

TT	Danh mục	Quy định kỹ thuật, tiêu chuẩn, chỉ tiêu kỹ thuật
I	Dịch vụ viễn thông	
1.	Dịch vụ điện thoại trên mạng viễn thông cố định mặt đất ⁽¹⁾	QCVN 35:2011/BTTTT
2.	Dịch vụ điện thoại trên mạng di động mặt đất công cộng ⁽²⁾	QCVN 36:2011/BTTTT
3.	Dịch vụ truy nhập internet ADSL ⁽³⁾	QCVN 34:2011/BTTTT
4.	Dịch vụ điện thoại VoIP ⁽⁴⁾	TCVN 8068:2009
5.	Mạng viễn thông - Hệ thống báo hiệu số 7	TCVN 8690:2011
II	Công trình kỹ thuật chuyên ngành viễn thông	
6.	Trạm truyền dẫn phát sóng vô tuyến điện (phát thanh, truyền hình)	QCVN 09:2010/BTTTT QCVN 32:2011/BTTTT
7.	Trạm gốc điện thoại di động mặt đất công cộng (BTS)	QCVN 09:2010/BTTTT QCVN 32:2011/BTTTT QCVN 08:2010/BTTTT TCVN 3718-1:2005

Ghi chú:

⁽¹⁾ Không áp dụng cho các chỉ tiêu tại mục 2.2.1, 2.2.2, 2.2.3, 2.2.4, 2.2.5, 2.2.6 của QCVN 35:2011/BTTTT;

⁽²⁾ Không áp dụng cho các chỉ tiêu tại mục 2.2.1, 2.2.2, 2.2.3 của QCVN 36:2011/BTTTT;

⁽³⁾ Không áp dụng cho các chỉ tiêu tại mục 2.2.1, 2.2.2, 2.2.3, 2.2.4, 2.2.5 của QCVN 34:2011/BTTTT;

⁽⁴⁾ Không áp dụng cho các chỉ tiêu tại mục 3.2.1, 3.2.2, 3.2.3 của TCVN 8068:2009.

Nguyễn